

Số: 05/2023/QĐST-HNGĐ

Mộc Châu, ngày 06 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 19/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lò Thị V (Tên gọi khác Lò Thị Y), sinh năm 1982. Địa chỉ: Tiểu Khu 19/5, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Vì Văn N, sinh năm 1982. Địa chỉ: Tiểu Khu 19/5, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị V (Lò Thị Y) và anh Vì Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Vì Khánh N, sinh ngày 21/6/2010 cho chị Lò Thị V (Lò Thị Y) trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Vì Văn N

chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Lò Thị V (Lò Thị Y), do chị V (Y) chưa yêu cầu.

Cháu Vì Hoài N, sinh ngày 06/6/2002 đã trưởng thành, phát triển bình thường, không thuộc trường hợp mất năng lực hành vi dân sự. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Chị Lò Thị V (Lò Thị Y) tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000424 ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Hoàn trả lại cho chị Lò Thị V (Lò Thị Y) số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- UBND xã C, huyện M;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Nguyễn Trung Kiên